TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LỘC** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2025/HS-ST
Ngày 21-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC,TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nông Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Hường

Ông Hoàng Mạnh Sằn.

- Thư ký phiên toà: Bà Tạ Phương Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Mã Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, (tên gọi khác: Không), sinh ngày 05 tháng 12 năm 1990, tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn K, xã B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Đoàn Thị P; vợ: Lăng Thị T và có 02 con; tiền án; tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/12/2024 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Lâm Văn T1, sinh năm 1993; cư trú tại: Thôn L, xã X, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Vi Thị H; có mặt.

2. Chị Lăng Thị T; có mặt.

3. Chị Hà Thị C; vắng mặt.

4. Anh Phan Văn K; vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Văn T2; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/10/2024, Nguyễn Văn L và vợ Lăng Thị T (sinh năm: 1991) cùng trú tại thôn K, xã B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đang thu mua hồi với Hà Thị C sinh năm: 1990) và Phan Văn K (sinh năm: 2000) cùng trú tại thôn B, xã X, huyện L, tỉnh Lạng Sơn tại nhà thì thấy Lâm Văn T1 (sinh năm: 1993) và vợ Vi Thị H (sinh năm: 1998) cùng trú tại thôn L, xã X, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đi xe ô tô đến thu mua hồi tại quán của anh Nguyễn Văn T2 (sinh năm 1988, trú tại thôn K, xã B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn). Thấy Lâm Văn T đi thu mua hồi ở B cao hơn giá thị trường nên Nguyễn Văn L đi sang nói chuyện với Lâm Văn T về giá cả thu mua hồi. Lâm Văn T bảo đang bận, không có gì để nói với Nguyễn Văn L. Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, khi Lâm Văn T đã bốc xong hồi lên thùng xe ô tô chuẩn bị rời đi thì Nguyễn Văn L tiếp tục đứng trước cửa nhà gọi với sang bảo Lâm Văn T sang nhà nói chuyện. Lúc này Lâm Văn T ngồi tại ghế lái nói to sang là không có chuyện gì để nói. Bức xúc vì thái độ không hợp tác của Lâm Văn T, Nguyễn Văn L đã lấy 01 (một) con dao dài khoảng 60cm - 70cm để ở cạnh cửa nhà mình rồi chạy sang xe ô tô chỗ ghế lái mà Lâm Văn T đang ngồi. Nguyễn Văn L dùng tay trái mở cửa ô tô của Lâm Văn T, tay phải cầm con dao đâm phát đầu tiên hướng vào người Lâm Văn T nhưng Lâm Văn T tránh được nên chỉ bị rách bên trái áo khoác. Nguyễn Văn L tiếp tục đâm phát thứ hai hướng vào người Lâm Văn T thì Lâm Văn T giơ tay trái gạt lên đỡ trúng mu bàn tay trái. Bị đâm trúng, Lâm Văn T đạp cửa xuống xe, con dao trên tay Nguyễn Văn L bị rơi xuống đất. Nguyễn Văn L và Lâm Văn T xông vào xô xát đánh nhau bằng tay không thì anh Phan Văn K đến can ngăn và tách hai người ra. Sau đó, Lâm Văn T chạy sang ghế phụ xe ô tô của mình lấy 01 (một) tuýp sắt (loại chuyên dùng để kích lốp xe dài khoảng 60cm). Lâm Văn T cầm tuýp sắt bằng tay phải chạy đến vụt 02 (hai) phát trúng vào lưng của Nguyễn Văn L. Phát đầu tiên vụt ngang trúng vào mạn sườn bên phải của Nguyễn Văn L, phát thứ hai Lâm Văn T vụt hướng chéo từ trên xuống trúng vào phần lưng trên của Nguyễn Văn L. Khi bị Lâm Văn T vụt trúng, Nguyễn Văn L chạy về nhà lấy 01 (một) khúc gỗ dài khoảng 50cm - 70cm cầm ra và đuổi Lâm Văn T nhưng Lâm Văn T chạy đi, đuổi được một đoạn thì Nguyễn Văn L không đuổi nữa mà quay về. Sau đó lực lượng Công an đến để giải quyết và mời những người liên quan về trụ sở để làm rõ.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) thanh ống làm bằng kim loại, dài 62,5cm, đường kính 2,5cm, cũ theo thời gian;

- 01 (một) chiếc áo rằn ri cũ đã qua sử dụng, bị rách một đường dài 06cm tại mạn sườn bên trái;

- 01 (một) khúc gỗ cứng, dài 52cm, đường kính 06cm, cũ đã qua sử dụng;

- 01 (một) mảnh dao không hoàn chỉnh (do đã bị cắt ra) làm bằng kim loại, có phần cán dao và lưỡi dao, giữa phần cán dao và phần lưỡi dao có vành bảo vệ. Cán dao làm bằng gỗ màu nâu, vành bảo vệ và lưỡi dao màu bạc, cũ đã qua sử dụng. Mảnh dao này dài 11,6cm (trong đó cán dao dài 5,4cm; vành bảo vệ rộng 0,3cm; lưỡi dao dài 5,9cm), phần rộng nhất cán dao dài 2,7cm; phần rộng nhất lưỡi dao dài 3,1cm;

- 01 (một) mảnh dao không hoàn chỉnh (do đã bị cắt ra) chỉ có riêng phần lưỡi dao làm bằng kim loại, màu bạc, một bên lưỡi dao sắc, cũ đã qua sử dụng. Chiều dài 8,7cm; chiều rộng 3,1cm.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 398/KL-TTCT-TTPY ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: "Sẹo vết thương + vết mổ bàn tay trái: 02%; Tổn thương nhánh thần kinh trụ:11%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lâm Văn T là: 13% (mười ba phần trăm). Vật tác động và cơ chế gây thương tích: Do vật sắc nhọn tác động trực tiếp gây nên".

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 396/KL-TTCT-TTPY ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: "Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn L là: 01% (một phần trăm).Cơ chế hình thành vết thương: Do vật tày tác động gây nên".

Đối với việc Nguyễn Văn L bị Lâm Văn T dùng tuýp sắt (hung khí nguy hiểm) đánh gây ra thương tích 01%: Trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn L không yêu cầu Cơ quan điều tra truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi cố ý gây thương tích của Lâm Văn T, vì vậy không có căn cứ để xử lý hình sự đối với hành vi trên. Ngày 24/12/2024, Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 115/QĐ-XPHC đối với Lâm Văn T về hành vi: Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, hình thức phạt số tiền 6.500.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn L đã tự nguyện bồi thường tổn hại sức khỏe cho bị hại Lâm Văn T số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), đồng thời bị cáo Nguyễn Văn L không yêu cầu bị hại Lâm Văn T phải bồi thường tổn hại sức khỏe 1% cho bị cáo. Các bên đã thỏa thuận xong vấn đề bồi thường, cam kết không yêu cầu, khiếu nại gì thêm.

Bản Cáo trạng số: 28/CT-VKS-CL ngày 13/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về Tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố.

Bị hại anh Lâm Văn T trình bày: Về thời gian, địa điểm, nguyên nhân đánh nhau, hung khí dùng để đánh nhau bị cáo đã khai là đúng; về phần bồi thường thiệt hại: Anh và bị cáo đã thống nhất thỏa thuận về phần bồi thường thiệt hại về sức khỏe với tổng số tiền là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) bị cáo đã bồi thường xong cho anh; về hình phạt: Anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm Tội cố ý gây thương tích.

Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự - xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Lộc từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo Nguyễn Văn L và bị hại Lâm Văn T đã thỏa thuận bồi thường xong. Nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự - Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh ống làm bằng kim loại, dài 62,5cm, đường kính 2,5cm, cũ theo thời gian; 01 (một) khúc gỗ cứng, dài 52cm, đường kính 06cm, cũ đã qua sử dụng; 01 (một) mảnh dao không hoàn chỉnh (do đã bị cắt ra) làm bằng kim loại, có phần cán dao và lưỡi dao, giữa phần cán dao và phần lưỡi dao có vành bảo vệ. Cán dao làm bằng gỗ màu nâu, vành bảo vệ và lưỡi dao màu bạc, cũ đã qua sử dụng. Mảnh dao này dài 11,6cm (trong đó cán dao dài 5,4cm; vành bảo vệ rộng 0,3cm; lưỡi dao dài 5,9cm), phần rộng nhất cán dao dài 2,7cm; phần rộng nhất lưỡi dao dài 3,1cm; 01 (một) mảnh dao không hoàn chỉnh (do đã bị cắt ra) chỉ có riêng phần lưỡi dao làm bằng kim loại, màu bạc, một bên lưỡi dao sắc, cũ đã qua sử dụng. Chiều dài 8,7cm; chiều rộng 3,1cm là công cụ phương tiện phạm tội và 01 (một) chiếc áo rằn ri cũ đã qua sử dụng, bị rách một đường dài 06cm tại mạn sườn bên trái không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại đều không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng là chị Hà Thị C, anh Phan Văn K, anh Nguyễn Văn T2 đều vắng mặt (không có lý do). Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của những người trên. Xét thấy, việc vắng mặt họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án. Do vậy, căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai bị hại; phù hợp với lời khai của những người làm chứng; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bệnh án điều trị của bị hại; phù hợp với Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/10/2024, tại thôn K, xã B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, chỉ vì bực tức về việc thu mua hồi vượt giá thị trường của bị hại Lâm Văn T, bị cáo Nguyễn Văn L có hành vi dùng dao đâm 01 phát vào vùng mu bàn tay trái của bị hại Lâm Văn T, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Lâm Văn T là 13%. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo Nguyễn Văn L là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn L phạm Tội cố ý gây thương tích được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng đã xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì bị hại thu mua hồi với giá cao hơn giá của mình thu mua và sau khi có ý muốn được nói chuyện với bị hại nhưng không được bị hại đáp lại, bị cáo đã không làm chủ được bản thân nên đã có hành vi xâm phạm đến sức khỏe của bị hại.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, chỉ có tình tiết định khung hình phạt.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Như vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với bị cáo và làm gương cho những ai coi thường sức khỏe của người khác, coi thường pháp luật. Tuy nhiên, sau khi cân đối các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo. Xét thấy, bị cáo có đủ điều kiện để áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử dưới khung hình phạt đối với bị cáo, ấn định mức phạt tù giam phù hợp với tính chất cũng như hành vi phạm tội của bị cáo.

[9] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo Nguyễn Văn L đã tự nguyện bồi thường tổn hại sức khỏe cho bị hại Lâm Văn T số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), đồng thời bị cáo Nguyễn Văn L không yêu cầu bị hại Lâm Văn T phải bồi thường tổn hại sức khỏe 1% cho bị cáo. Các bên đã thỏa thuận xong vấn đề bồi thường, cam kết không yêu cầu, khiếu nại gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy:

[11] Đối với 01 (một) thanh ống làm bằng kim loại, dài 62,5cm, đường kính 2,5cm, cũ theo thời gian; 01 (một) khúc gỗ cứng, dài 52cm, đường kính 06cm, cũ đã qua sử dụng; 01 (một) mảnh dao không hoàn chỉnh (do đã bị cắt ra) làm bằng kim loại, có phần cán dao và lưỡi dao, giữa phần cán dao và phần lưỡi dao có vành bảo vệ. Cán dao làm bằng gỗ màu nâu, vành bảo vệ và lưỡi dao màu bạc, cũ đã qua sử dụng. Mảnh dao này dài 11,6cm (trong đó cán dao dài 5,4cm; vành bảo vệ rộng 0,3cm; lưỡi dao dài 5,9cm), phần rộng nhất cán dao dài 2,7cm; phần rộng nhất lưỡi dao dài 3,1cm; 01 (một) mảnh dao không hoàn chỉnh (do đã bị cắt ra) chỉ có riêng phần lưỡi dao làm bằng kim loại, màu bạc, một bên lưỡi dao sắc, cũ đã qua sử dụng. Chiều dài 8,7cm; chiều rộng 3,1cm là công cụ phương tiện phạm tội và 01 (một) chiếc áo rằn ri cũ đã qua sử dụng, bị rách một đường dài 06cm tại mạn sườn bên trái không còn giá trị sử dụng. Tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với việc Nguyễn Văn L bị Lâm Văn T dùng tuýp sắt (hung khí nguy hiểm) đánh gây ra thương tích 01%: Trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn L không yêu cầu Cơ quan điều tra truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi cố ý gây thương tích của Lâm Văn T, vì vậy không có căn cứ để xử lý hình sự đối với hành vi trên. Ngày 24/12/2024, Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 115/QĐ-XPHC đối với Lâm Văn T về hành vi: Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, hình thức phạt số tiền 6.500.000 đồng. Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[13] Về án phí: Bị cáo bị kết án, nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[14] Ý kiến, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 293; Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm Tội cố ý gây thương tích.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thụ hình.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh ống làm bằng kim loại, dài 62,5cm, đường kính 2,5cm, cũ theo thời gian; 01 (một) khúc gỗ cứng, dài 52cm, đường kính 06cm, cũ đã qua sử dụng; 01 (một) mảnh dao không hoàn chỉnh (do đã bị cắt ra) làm bằng kim loại, có phần cán dao và lưỡi dao, giữa phần cán dao và phần lưỡi dao có vành bảo vệ. Cán dao làm bằng gỗ màu nâu, vành bảo vệ và lưỡi dao màu bạc, cũ đã qua sử dụng. Mảnh dao này dài 11,6cm (trong đó cán dao dài 5,4cm; vành bảo vệ rộng 0,3cm; lưỡi dao dài 5,9cm), phần rộng nhất cán dao dài 2,7cm; phần rộng nhất lưỡi dao dài 3,1cm; 01 (một) mảnh dao không hoàn chỉnh (do đã bị cắt ra) chỉ có riêng phần lưỡi dao làm bằng kim loại, màu bạc, một bên lưỡi dao sắc, cũ đã qua sử dụng. Chiều dài 8,7cm; chiều rộng 3,1cm và 01 (một) chiếc áo rằn ri cũ đã qua sử dụng, bị rách một đường dài 06cm tại mạn sườn bên trái.

(Vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và được ghi chi tiết tại Biên bản giao nhận vật

chứng ngày 21/01/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H.Cao Lộc, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thị Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Hường **Hoàng Mạnh Sằn** **Nông Thị Hà**